

Số: 03/2024/NQ-HĐND

Đăk Nông, ngày 25 tháng 6 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về tiêu chí thành lập, số lượng thành viên và các mức chi hỗ trợ
cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở
trên địa bàn tỉnh Đăk Nông**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
KHOÁ IV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở ngày 28 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BCA ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở;

Xét Tờ trình số 3085/TTr-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 26/BC-HĐND ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về tiêu chí thành lập, số lượng thành viên và các mức chi hỗ trợ cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

2. Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

1. Mỗi thôn, buôn, bon, bản (sau đây gọi chung là thôn), tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đăk Nông thành lập 01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.

2. Số lượng thành viên của mỗi Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở là 03 người, bao gồm Tổ trưởng, Tổ phó và Tổ viên. Đối với thôn có trên 350 hộ gia đình; tổ dân phố có trên 500 hộ gia đình; thôn biên giới; thôn, tổ dân phố thuộc xã, phường, thị trấn trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự do Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định nhưng số lượng tối đa của mỗi Tổ không vượt quá 05 người.

Điều 4. Mức tiền hỗ trợ, bồi dưỡng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

1. Hỗ trợ thường xuyên hàng tháng (đã bao gồm đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện và bảo hiểm y tế) như sau:

- a) Tổ trưởng hỗ trợ 35% mức lương tối thiểu vùng/người/tháng;
- b) Tổ phó hỗ trợ 33% mức lương tối thiểu vùng/người/tháng;
- c) Tổ viên hỗ trợ 31% mức lương tối thiểu vùng/người/tháng.

2. Hỗ trợ, bồi dưỡng khi thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của cấp có thẩm quyền hoặc khi được điều động, huy động thực hiện nhiệm vụ.

a) Khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, ngày nghỉ, ngày lễ, khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động được hưởng mức bồi dưỡng bằng 200% mức hỗ trợ hàng ngày. Mức hỗ trợ hàng ngày được tính bằng mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng tại khoản 1 điều này chia cho 22 ngày làm việc.

b) Khi làm nhiệm vụ tại những nơi thuộc khu vực biên giới, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số hoặc tại đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm về quốc phòng được hưởng mức

ngày công lao động tăng thêm bằng 50% mức bồi dưỡng quy định tại điểm a, khoản này.

3. Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm y tế trong thời gian thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công, kế hoạch của cấp có thẩm quyền hoặc khi được điều động, huy động thực hiện nhiệm vụ bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương được hỗ trợ như sau:

a) Chi trả chi phí khám, chữa bệnh bằng mức như người tham gia bảo hiểm y tế.

b) Hỗ trợ tiền ăn hằng ngày trong thời gian điều trị nội trú tại cơ sở y tế đến khi ổn định sức khoẻ ra viện bằng mức quy định tại điểm b khoản 2 Điều này.

4. Người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội trong thời gian thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công, kế hoạch của cấp có thẩm quyền hoặc khi được điều động, huy động thực hiện nhiệm vụ hoặc trong khoảng thời gian, tuyến đường đi và về từ nơi ở đến nơi thực hiện nhiệm vụ, bị tai nạn, chết được hỗ trợ như sau:

a) Trường hợp bị tai nạn: Trong thời gian điều trị tai nạn được hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh kể cả trường hợp vết thương tái phát cho đến khi ổn định sức khoẻ ra viện bằng mức như quy định tại điểm a khoản 3 Điều này; được hỗ trợ tiền ăn hằng ngày kể cả trường hợp vết thương tái phát cho đến khi ổn định sức khoẻ ra viện bằng mức như quy định tại điểm b khoản 2 Điều này.

b) Trường hợp tai nạn dẫn đến chết: Người lo mai táng được hưởng trợ cấp tiền mai táng phí theo mức bằng 50% mức trợ cấp mai táng đối với người lao động theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội. Thân nhân được hưởng tiền tử tuất một lần theo mức mỗi năm công tác được hỗ trợ bằng $\frac{1}{2}$ tổng mức hỗ trợ hằng tháng; trường hợp có tháng lẻ được tính tròn theo nguyên tắc từ đủ 01 tháng đến 06 tháng được tính bằng $\frac{1}{2}$ năm, trên 06 tháng được tính bằng 01 năm công tác.

Điều 5. Các nội dung chi khác

1. Chi trang bị trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận lần đầu và những năm tiếp theo của lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo danh mục, tiêu chuẩn, định mức, niên hạn quy định tại điểm b, c, khoản 1, Điều 3 Nghị định số 40/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

2. Hỗ trợ để bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở 300.000 đồng/01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở/01 năm.

3. Chi công tác tập huấn, diễn tập, hội thi do địa phương tổ chức và chi sơ kết, tổng kết, tổ chức phong trào thi đua, khen thưởng đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở do địa phương tổ chức thực hiện theo các quy định của pháp luật về công tác tổ chức tập huấn, diễn tập, hội thi, sơ kết, tổng kết, thi đua, khen thưởng.

Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện được đảm bảo từ ngân sách các cấp theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Bài bỏ Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông quy định mức hỗ trợ thường xuyên hằng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Dân phòng trên địa bàn tỉnh Đăk Nông; Bài bỏ Điều 4 và Điều 6 Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp và một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách, một số đối tượng khác công tác ở cấp xã và ở thôn, buôn, bon, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh có trách nhiệm giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Khóa IV, Kỳ họp Chuyên đề lần thứ 10 thông qua ngày 25 tháng 6 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBTƯ Quốc hội, Chính phủ;
- Các bộ: Công an, Nội vụ, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Công tác Đại biểu;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, các Ban Đảng Tỉnh ủy;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thành phố;
- HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Đăk Nông, Đài PTTH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- Trung tâm Lưu trữ - Sở Nội vụ;
- Website cơ quan;
- Lưu: VT, DN, CT.HĐND, HSKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Quang BKrông